TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **214**/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Đồng Hồng T, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 10, ấp P, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đồng Hồng T và ông Nguyễn Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Đồng Hồng T và ông Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Văn T1 – sinh ngày 12/11/2020, Nguyễn Tiến M – sinh ngày 10/5/2023.

Bà Đồng Hồng T và ông Nguyễn Văn C thống nhất thỏa thuận:

Ông Nguyễn Văn C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn T1;

Bà Đổng Hồng T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến M.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu, nên tạm thời ông C, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà T, ông C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà T và ông C trình bày không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đổng Hồng T và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đổng Hồng T và ông Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Văn T1 – sinh ngày 12/11/2020, Nguyễn Tiến M – sinh ngày 10/5/2023.

Ông Nguyễn Văn C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn T1 – sinh ngày 12/11/2020;

Bà Đổng Hồng T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến M – sinh ngày 10/5/2023.

Sau ly hôn, ông Nguyễn Văn C, bà Đổng Hồng T vẫn thăm nom con chung, không ai được cản trở ông C, bà T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông Nguyễn Văn C, bà Đổng Hồng T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Đổng Hồng T và ông Nguyễn Văn C phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009691 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Bà T và ông C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Ngọc Quyền